

Số: 40/2026/QĐST-DS

Hải Phòng, ngày 25 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 235/2026/TLST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2026 về việc tranh chấp về hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V (V1); địa chỉ: Số H L, phường L, quận Đ (nay là phường Đ), thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Đình T – Trưởng bộ phận Xử lý nợ và bà Hoàng Vũ Uyên L – Cán bộ Xử lý nợ của V1 (Văn bản ủy quyền số 00471/03/2026/KK-VPB ngày 01 tháng 4 năm 2026).

- *Bị đơn:* Ông Đào Thái L1, sinh ngày 06/5/1989; nơi cư trú: Thôn C, phường A, thành phố Hải Phòng, số Căn cước công dân 031089000551.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và anh Đào Thái L1 cùng xác nhận: Tính đến hết ngày 15/5/2026, anh L1 còn nợ V1 tổng số tiền là 209.918.082 (Hai trăm linh chín triệu chín trăm mười tám nghìn không trăm tám mươi hai) đồng, trong đó: Nợ gốc là 52.996.134 (Năm mươi hai triệu chín trăm chín mươi sáu nghìn một trăm ba mươi tư) đồng, nợ lãi là 156.921.948 (Một trăm năm mươi sáu triệu chín trăm hai mươi một nghìn chín trăm bốn mươi tám) đồng.

- Về nghĩa vụ trả nợ: Anh L2 có nghĩa vụ trả nợ ngay cho Ngân hàng số tiền đối với khoản vay tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát

hành và sử dụng thẻ tín dụng (số HĐTD LN2306229519349) ngày 24/6/2023; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tsbđ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng Đ (số HĐTD LN2306279558568) ngày 27/6/2023; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tsbđ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng Đ (số HĐTD LN2307289842155) ngày 31/7/2023 tính đến hết ngày ngày 15/5/2026, anh L2 còn nợ V1 tổng số tiền là 209.918.082 đồng, trong đó: Nợ gốc là 52.996.134 đồng, nợ lãi là 156.921.948 đồng.

Kể từ ngày 16/5/2026, anh L2 phải tiếp tục trả số tiền lãi phát sinh theo lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn, lãi phạt (nếu có) tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng (số HĐTD LN2306229519349) ngày 24/6/2023; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tsbđ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng Đ (số HĐTD LN2306279558568) ngày 27/6/2023; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tsbđ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng Đ (số HĐTD LN2307289842155) ngày 31/7/2023 cho đến khi anh L2 trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V

- Về án phí: Anh Đào Thái L1 nhận nộp cả 5.247.952 đồng (năm triệu hai trăm bốn mươi bảy nghìn chín trăm năm mươi hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 6.254.586 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0005090 ngày 29/4/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2-Hải Phòng;
- Phòng THA dân sự khu 2-Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Vinh

